



**Cỏ ngọt trên đất Tân Hội**

*Cỏ ngọt (Stevia) là loài cây thuộc họ cúc, có độ ngọt cao gấp 300 lần đường mía. Cỏ ngọt được dùng trong công nghệ thực phẩm, dược phẩm do đặc tính ngọt nhưng hầu như không chứa năng lượng, phù hợp với sức khỏe con người, nhất là người bệnh cần ăn kiêng như tiểu đường, tim mạch,...*

Một vài năm gần đây, xu thế phát triển rộng diện tích cỏ ngọt để thu mua sản phẩm sản xuất đường ăn kiêng đã mang lại cho nông dân một loại cây trồng mới. **Anh Trịnh Đức Ngọc, thôn Tân Trung, xã Tân Hội, huyện Đức Trọng**, một nông dân trẻ đã mạnh dạn trồng cây cỏ ngọt thương phẩm mang lại hiệu quả kinh tế ổn định.

Anh Ngọc và vườn cỏ ngọt

Đất Tân Hội không màu mỡ như nhiều nơi khác, anh Ngọc đã mày mò tìm loại cây phù hợp để canh tác. Sau khi tìm được đối tác cung cấp giống, kỹ thuật chăm sóc và thu mua sản phẩm, anh Ngọc đã gieo trồng cây cỏ ngọt trên diện tích 1.000 m<sup>2</sup>. Đất sau khi cày ải, bón lót phân chuồng, anh trồng trực tiếp cây cỏ ngọt non mua từ miền Bắc. Cỏ ngọt rất dễ sống, sau vài ngày đã nức chồi, đâm rễ. Sau 3 tháng, cây cao 80-100 cm là có thể thu hoạch. Cỏ ngọt cần được thu hoạch khi cây đủ độ cao và chưa ra hoa (do độ ngọt giảm khi cây ra hoa). Cỏ ngọt có thể bán tươi hoặc phơi khô với giá 20-25 ngàn đồng/kg cỏ khô. Cây tươi cắt về, rửa đất bùn, phơi khô, chặt khúc 3-5 cm rồi xếp vào bao. Khi thu hoạch xong, cần tưới nước, bón phân và sau 35 ngày, cây lại đạt đủ độ cao để thu hoạch tiếp.

Theo anh Ngọc, cây cỏ ngọt rất phù hợp với loại đất kém màu mỡ, kinh phí đầu tư thấp, khoảng 3-4 triệu đồng cho 1.000 m<sup>2</sup>. Trồng cỏ một lần có thể thu trong 2 năm, cây cần ít phân bón, chủ yếu là tưới nước. Với năng suất trung bình 2-3 tấn thân tươi/lần cắt, giá bán hiện tại anh thu được 7-8 triệu/lần, trừ các chi phí anh thu lãi 35-40 triệu đồng/1.000 m<sup>2</sup>/năm.

Ngoài những lợi thế kinh tế, cây cỏ ngọt rất an toàn với môi trường và sức khỏe người trực tiếp canh tác. Hiện giá cỏ ngọt rất ổn định, có người bao tiêu sản phẩm nên không sợ dư hàng, xuống giá. Anh Ngọc cũng cho biết, cây cỏ ngọt nhân giống rất dễ từ cành già, anh hy vọng sẽ nhân rộng giống cỏ ngọt, mở rộng sản xuất hoặc liên kết với những nông hộ khác để phát triển loại cây có giá trị này.

Theo Báo Lâm Đồng

**Bản tin**

**Khoa học Công nghệ phục vụ Nông nghiệp, Nông thôn**

**Số 06/2012**

**THÔNG TIN - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC**

**Trồng lơ xanh, bó xôi trong nhà kính**

Lơ xanh và bó xôi là loại rau đặc sản của Đà Lạt, dễ canh tác, thường được trồng trực tiếp trên đồng ruộng. Cùng với yêu cầu ngày càng cao của thị trường, nhiều nông dân đã đưa hai loại rau này trồng trong nhà kính cho chất lượng hơn hẳn, giá cả ổn định và độ an toàn cao, phục vụ thị trường cao cấp.



Bó xôi trồng trong nhà kính

Chị Trần Thị Huệ, phường 9 - Đà Lạt cho biết: "Lơ xanh trồng trong nhà kính có chất lượng và giá cả cao hơn lơ trồng trực tiếp ngoài ruộng, tuy năng suất thấp hơn do búp lơ nhỏ (0,5-0,7 kg/búp), nhưng lơ ngọt, mềm và an toàn cho người tiêu dùng". Rau trồng trong nhà kính không bị sâu bệnh tấn công nên ít phun thuốc, chi phí giảm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Còn ông Trần Duy Thành, nông dân khu Lữ Gia, phường 9 - Đà Lạt, chuyên trồng bó xôi trong nhà kính cho biết: bó xôi trồng ngoài trời thường bị sâu bệnh và chết nếu gặp mưa, nhất là mưa đá. Nếu trồng trong nhà kính sẽ tránh được ảnh hưởng bất lợi của thời tiết, ít phun thuốc, năng suất cao, cây đẹp nên cây còn non đã có thương lái thu mua với giá ổn định.

Anh Nguyễn Công Thừa, Chủ nhiệm HTX Anh Đào - Đà Lạt cho biết, HTX thu mua lơ xanh, bó xôi trồng trong nhà kính với giá cao hơn 10% so với cây trồng ngoài trời. Trong thời gian tới, diện tích trồng rau, củ trong nhà kính sẽ tăng lên, đáp ứng yêu cầu chất lượng sản phẩm ngày càng cao của thị trường.

Theo Báo Lâm Đồng

**Nuôi tằm dưới nền nhà**

Hiện nay, kỹ thuật nuôi tằm theo luống dưới nền nhà được nhiều hộ gia đình áp dụng do có nhiều ưu thế: tằm ít bệnh, chi phí thấp so với nuôi trên nong.

Để nuôi một hộp trứng tằm cần 30 cái nong, còn nuôi dưới nền nhà thì cần diện tích khoảng 25-30 m<sup>2</sup>. Thạc sỹ Lê Quang Tú, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm Nông Lâm nghiệp Lâm Đồng, cho biết: "Đây là kỹ thuật nuôi tằm do Trung tâm nghiên cứu và triển khai cho bà con nông dân. Nuôi tằm 2 giai đoạn có nghĩa là giai đoạn tằm con (tuổi 1 đến hết tuổi 3) nuôi tập trung trên nong; giai đoạn tằm lớn (tuổi 4 đến hết tuổi 5) nuôi dưới nền nhà. Cách nuôi này giảm bớt chi phí mua nong, đỡ tốn công lao động. Vào mùa nóng, tằm nuôi dưới nền nhà thoáng mát, lá dâu tươi lâu hơn, hạn chế việc tiếp xúc giữa tay người với thân tằm, không gây xây xước và hạn chế bệnh cho tằm".



Nuôi tằm dưới nền nhà tại xã Lộc Tân - Bảo Lâm

Ông Vũ Văn Sơn, xã Lộc Tân - huyện Bảo Lâm cho biết: "Qua 18 lứa nuôi tằm theo cách này, lứa nào tôi cũng thu được kết quả cao. Khi nuôi dưới nền nhà, tằm chín đều và nhanh hơn so với nuôi trên nong. Sau khi bắt kén, rửa sạch nền nhà bằng xà phòng và xử lý thuốc sát trùng là có thể nuôi lứa khác".

Với giá kén ổn định ở mức cao, người nông dân được hướng dẫn nhiều kỹ thuật mới, hy vọng nghề trồng dâu, nuôi tằm sẽ dần được hồi phục ở những vùng trồng dâu, nuôi tằm trọng điểm của tỉnh.

Theo Báo Lâm Đồng

**Cung cấp Thông tin KHCN miễn phí**

**ĐIỂM THÔNG TIN KHCN PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN**  
Đặt tại UBND các xã và phòng Kinh tế / Kinh tế Hạ tầng các huyện, thành phố

Hiện nay, tại kho dữ liệu của Thư viện điện tử phục vụ nông nghiệp, nông thôn tỉnh Lâm Đồng có các tài liệu liên quan đến kỹ thuật trồng dâu, nuôi tằm. Bà con có nhu cầu cung cấp thông tin, vui lòng liên hệ các điểm Thông tin KHCN phục vụ nông nghiệp, nông thôn đặt tại UBND các xã và phòng Kinh tế/Kinh tế Hạ tầng các huyện, thành phố hoặc tham khảo website Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lâm Đồng tại địa chỉ <http://www.dalat.gov.vn/thuvien> hoặc <http://www.lamdongdost.gov.vn/thuvien>.

- + Kỹ thuật trồng cây dâu tằm
- + Kỹ thuật trồng dâu, nuôi tằm ở gia đình
- + Những điều nông dân miền núi cần biết
- + Kỹ thuật trồng dâu, nuôi tằm ở hộ gia đình vùng núi
- + Nhân giống và gieo trồng cây dâu tằm
- + Nuôi tằm ở gia đình
- + Kỹ thuật nuôi tằm
- + Nghề nuôi tằm
- + Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để phát triển nghề trồng dâu nuôi tằm
- + Ứng dụng các biện pháp thâm canh cây chè và cây dâu tằm trên đất dốc tỉnh Lâm Đồng
- + Bệnh hại cây dâu tằm và biện pháp phòng trừ

**Phục vụ từ thứ 2 đến thứ 6**



## Quy trình trồng và chăm sóc các giống đậu mới S7-CB và VA-201

**1. Thời vụ trồng:** trong điều kiện ẩm độ đất đảm bảo, có thể trồng quanh năm, nhưng tốt nhất vào tháng 10-11. Riêng vùng Đơn Dương, Di Linh, Đức Trọng, Lâm Hà, có thể trồng vào đầu mùa mưa (tháng 4, 5).

### 2. Chuẩn bị đất trước khi trồng

#### a. Thiết kế lô đậu

- **Đất dốc dưới 60°, dốc cục bộ 80°:** thiết kế hàng thẳng, song song với đường bình độ chính.

- **Đất dốc trên 60°:** thiết kế hàng đậu theo đường bình độ, làm gờ tầng, trong quá trình chăm sóc dần dần sẽ tạo thành các bậc thang hẹp để hạn chế xói mòn.



Mô hình giống đậu VA-201 tại Bảo Lộc

**b. Làm đất:** Cày sâu đất 30-35 cm trước khi trồng 1 tháng để phơi ải và diệt cỏ dại. Sau khi phay nhỏ đất, tiến hành rạch hàng theo kích thước: rộng 0,3-0,35 m; sâu 0,35-0,4 m; khoảng cách giữa các hàng là 1 m.

**c. Bón lót:** Phân hữu cơ 15-20 m<sup>3</sup>/ha, phân lân 700 kg/ha, vôi 1 tấn/ha.

**Cách bón:** sau khi đào rãnh, cho phân hữu cơ, lân và một phần đất vào rãnh, trộn đều; sau đó phủ thêm một lớp đất khoảng 5 cm ở trên mặt và tiến hành trồng. Trường hợp phân chưa hoai mục, sau khi trộn phân 10-15 ngày, bón vôi và tiến hành trồng.

### 3. Trồng và chăm sóc sau trồng

#### a. Trồng mới

- **Trồng bằng cây:** cắt tia đầu rễ cây con bị dập nát, tuốt lá, cắt ngọn (chừa khoảng 25-30 cm, tính từ cổ rễ).

- **Trồng bằng hom:** chọn hom không nhiễm bệnh, tuổi hom từ 8 tháng đến 1 năm. Hom có 3 mắt trở lên, dài 25 cm, đường kính >0,5 cm. Hom được chặt vát, không dập nát, vết chặt cách mắt >2 cm. Hom chặt xong được bó thành từng bó (xếp đúng chiều gốc và ngọn), bảo quản ở chỗ mát, khuất gió.

#### - Khoảng cách và mật độ:

+ Khoảng cách cây - cây: 0,25 m; hàng - hàng: 1 m (tương đương 40.000 cây/ha).

+ **Trồng bằng cây:** đào rãnh sâu khoảng 15-20 cm, đặt cây xuống, lấp đất và ấn chặt gốc.

+ **Trồng bằng hom:** cắm sâu và thẳng đứng. Sau khi trồng, vào mùa mưa, một đầu hom phải cao hơn mặt đất 5 cm; mùa khô có thể cắm ngập hom.

#### b. Chăm sóc sau trồng

- Làm cỏ thường xuyên cho đậu sau trồng, tránh va chạm vào cây khi làm cỏ.

- Sau trồng 1 tháng, bón đợt đầu tiên 150 kg urê/ha. Sau đó bón định kỳ 1-1,5 tháng.

**Tổng lượng phân bón năm thứ nhất: 520 kg urê 46% N, 700 kg lân Văn Điển 16% P<sub>2</sub>O<sub>5</sub>, 150 kg kali clorua 60% K<sub>2</sub>O/ha/năm.**

- **Định hình cây và hái lá:** tia để mỗi gốc từ 2-3 thân chính. Thường xuyên tia cành cấp 2. Trong 6 tháng sau trồng, hạn chế hái lá (mục đích là để lá nuôi cây).

- **Trồng dặm:** chuẩn bị khoảng 5-10% số cây giống để trồng dặm thường xuyên.

- **Bảo vệ thực vật:** phòng trừ dịch hại cho cây đậu con, đặc biệt là rầy búp hại đậu.

### 4. Chăm sóc hàng năm

#### a. Cày, đốn và bón phân sau đốn

**Đậu sau trồng 12 tháng:** đốn thân chính cách mặt đất 15-20 cm, tia bớt cành cấp 1, mỗi khóm giữ 4-6 cành.

**Sau lần đốn thứ nhất 12 tháng:** đốn cành cấp 1 cách thân chính 5-6 cm; vết đốn mới cách vết đốn cũ 5-6 cm.

**Từ năm thứ 3 trở đi:** đốn cành cấp 2 cách vết đốn cũ 5-6 cm.

- **Thời vụ đốn:** thích hợp nhất là tháng 10-11, khi đậu sinh trưởng chậm. Vùng Đơn Dương, Di Linh, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông đốn vào đầu mùa mưa (tháng 2, 3).

+ Sau khi đốn tiến hành cày giữa 2 hàng đậu và bón phân đợt 1.

#### b. Bón phân, chăm sóc định kỳ

- **Bón đợt 1:** sau đốn, bón 200 kg phân urê + 150 kg kali + 500 kg lân + phân chuồng/ha.

- **Bón đợt 2:** sau thu hoạch lứa thứ 3-4, bón 100 kg phân urê/ha.

- **Bón đợt 3:** sau thu hoạch lứa thứ 6, bón 200 kg phân urê + 400 kg lân + 100 kg kali/ha.

- **Bón đợt 4:** sau lứa hái lá cuối cùng bón 120 kg phân urê, 30 kg kali/ha.

**Tổng lượng phân cả năm: 620 kg urê 46% N, 900 kg lân Văn Điển 16% P<sub>2</sub>O<sub>5</sub>, 250 kg Kaliclorua 60% K<sub>2</sub>O/ha (tỷ lệ 2:1:1).**

- Làm cỏ thường xuyên tạo thông thoáng cho ruộng đậu. Có thể sử dụng thuốc trừ cỏ trong mùa mưa (4-5 lần), tránh không cho thuốc tiếp xúc với lá, mầm đậu,... (nên sử dụng thuốc trừ cỏ tiếp xúc Gramaxome gốc Praquat, thuốc lưu dẫn gốc Glyphosat).

### 5. Thu hoạch

- **Phương pháp hái lá:** cách 20-25 ngày thu hoạch 1 lần.

- **Phương pháp cắt cành:** giống đậu VA-201 có khả năng tái sinh rất mạnh, nên thu hoạch bằng phương pháp cắt cành khi cây quá cao.

### 6. Phòng trừ sâu bệnh

- **Bệnh hại đậu:** chủ yếu sử dụng biện pháp canh tác như bón phân cân đối, thu hái đúng lứa, vệ sinh đồng ruộng,... để hạn chế dịch hại.

- **Rầy hại đậu:** sử dụng luân phiên **Bi58** liều lượng 4-5 ‰; Bassa 2-3 ‰ phun cho đậu. Sau khi phun 15 ngày mới thu hoạch lá đậu nuôi tằm.

*Theo báo cáo dự án "Xây dựng các mô hình tiên bộ kỹ thuật nhằm phát triển nghề trồng đậu, nuôi tằm tại một số xã huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng"*



Mô hình giống đậu S7-CB tại Đạ Tẻh

## Một số lưu ý kỹ thuật nuôi tằm 2 giai đoạn

- Nền nhà để nuôi tằm làm bằng xi măng hoặc gạch. Nền và xung quanh nền cần trét vôi hoặc xi măng thật kín để tránh kiến. Các cửa cần có lưới che để tránh ruồi, nhặng. Nuôi tằm dưới nền nhà chủ yếu dùng clorua vôi hoặc vôi bột để rắc cho tằm, nhằm phòng bệnh, hạn chế quá trình lên men của phân làm nóng mô tằm.

- Chuẩn bị 7 kg clorua vôi hoặc 10 kg vôi bột/1 hộp tằm để xử lý trước, trong và sau khi tằm chín; lượng rắc khoảng 1 kg cho 7-10 m<sup>2</sup> tằm. Rắc đều vôi lên mình tằm trước khi cho ăn buổi tối từ ngày thứ nhất đến ngày thứ 4 ở tuổi 5, từ ngày thứ 5 trở đi không cần rắc.

- Khi tằm chín đều, vun tằm lại thành từng luống. Chiều rộng luống tằm bằng chiều dài của né tằm (khoảng 1,2 m). Đặt né lên luống tằm để tằm tự động bò lên. Sau khi bắt tằm chín xong, phân tằm được thu gom mang đi ủ. Nền nhà, dụng cụ nuôi được xử lý bằng dung dịch clorua vôi.



*Theo Ths. Lê Quang Tú - Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm Nông Lâm nghiệp Lâm Đồng*